TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày: 02/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông: Đinh Minh Tặng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hà–Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Đinh Trần Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

C X N (Tên gọi khác: Không), sinh ngày: 06 tháng 6 năm 1977 tại: H Th, M H, Qu B. Nơi cư trú: Thôn Th L, xã H Th, huyện M H, tỉnh Qu B; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông C B Đ, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Đ Th Ngh, sinh năm 1946 (đã chết); có vợ là C Th D, sinh năm 1979 và 03 người con (trong đó con lớn nhất sinh năm 2000 đã chết); tiền sự: Không; tiền án: Không; (Nhân thân: Năm 2002 bị Công an huyện Minh Hóa xử phạt hành chính về hành vi " Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác"; Ngày 20/6/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 03 năm tù về tội " Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ". Chấp hành xong hình phạt ngày 29/4/2005). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Minh Hóa từ ngày 18/3/2021 cho đến nay, có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo C X N: Ông H Nh L – Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ph Th X – sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn Th L, xã H Th, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

2. Anh Ng V Nh – sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 8, xã Tr Tr, huyện B Tr, tỉnh Qu B. Có mặt

3. Chị C Th D – sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Th L, xã H Th, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

* Người làm chứng:

1. Ông Đ Ch Qu – sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn Th L, xã H Th, huyện M H, tỉnh Qu B. Vắng mặt

2. Bà C Th Ph – sinh năm 1955

Địa chỉ: Thôn Th L, xã H Th, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 28/8/2020, chị C Th D, sinh năm 1979 cùng con gái là cháu C Th Ng B, sinh năm 2009 và mẹ của chị D là bà C Th Ph, sinh năm 1955 đến nhà C X N (là chồng của chị D) ở thôn Th L, xã H Th, huyện M H, tỉnh Qu B để thắp hương cho con trai đã chết trước đó. C X N lúc này vừa đi uống rượu về và nằm trên giường đặt ở vườn nhà chửi bới chị D, hai người nói qua lại rồi N lấy dây điện đánh chị D thì chị D bỏ chạy và lấy điện thoại điện báo Công an xã H Th đến giải quyết vụ việc. Nhận được tin báo, trưởng Công an xã là ông L Th H đã phân công đồng chí Ng V Nh là Công an chính quy và đồng chí Ph Th X là Công an viên bán chuyên trách thôn Th L đến để giải quyết, đồng thời anh Nh gọi điện báo ông Đ Ch Qu là trưởng thôn Th L, xã H Th, huyện M H, tỉnh Qu B đến làm việc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh Nh và anh X, ông Quyết đến nhà C X N. N không nói gì mà đi vào nhà tắt điện và quay ra giường nằm còn chị D trình bày sự việc cho Công an xã biết. Anh X giới thiệu chúng tôi là Công an xã đến làm việc. anh X và anh Nh giải thích việc đuổi đánh người là vi phạm pháp luật và mời N với chị D về trụ sở Công an xã H Th làm việc. Tuy nhiên, N không chấp hành mà đi ra chỗ giường lấy 01 cây thang giường bằng gỗ đánh một cái trúng chân trái của anh X làm que gỗ bị gẫy, N cầm phần que gỗ bị gãy còn lại đánh tiếp trúng đầu của anh X làm anh X bị thương chảy máu. Anh X lao vào khống chế, quật ngã N sấp mặt xuống mặt đất trống ở vườn nhà và dung tay tát hai cái vào mặt N, rồi lực lượng làm nhiệm vụ dẫn giải N về trụ sở Công an xã H Th làm việc.

Anh Ph Th X được đưa đi điều trị tại phòng khám đa khoa khu vực H Ti điều trị đến ngày 04/9/2020 thì ra viện. Riêng N trong quá trình bị khống chế bị thương ở vùng mặt, ngực và chân nhưng C X N không đi điều trị tại trung tâm y tế mà tự mua thuốc điều trị vết thương tại nhà.

Sau khi gây án C X N bỏ trốn vào huyện Tr T, tỉnh A G, bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa ra quyết định truy nã, đến ngày 18/3/2021 C X N ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa.

Tại bản kết luận giám định số 163/TgT ngày 13/10/2020 của trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm trán đỉnh trái để lại sẹo kích thước (05 x 02) cm .

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03%

Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích nêu trên là do vật tày gây nên.

Tính chất thương tích: Các thương tích nêu trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 01 que gỗ có cạnh hình chữ nhật dài 94 cm , rộng 04 cm, cao 03 cm. Một đầu tù, một đầu gãy xước vát nhọn; 01 que gỗ có cạnh hình chữ nhật dài 47 cm, rộng 3,9 cm, cao 03 cm. Một đầu tù, một đầu gãy xước vát nhọn; 01 mảnh gỗ không rõ hình, dài 29,7cm, rộng 3,2cm, cao 2,9cm. Hai đầu xước vát nhọn; 01 mảnh gỗ không rõ hình, dài 49,5cm, rộng 3,5cm, cao 2,9cm. Hai đầu xước vát nhọn; 01 dây điện màu vàng gạch dài 4,7m, đường kính 0,7cm. Một đầu nối với ổ cắm màu vàng gạch, nhãn hiệu VINAMAX, kích thước (26x6x3,2cm). Một đầu nối với phích cắm màu vàng gạch dài 6m, rộng 3,5cm; 01 đôi dép nhựa màu trắng, kích thước (27x10x6) cm, quai dép có nhiều lỗ tròn, mặt dưới đế dép có ký hiệu LLLHY và 999.

Cáo trạng số 18/CT-VKSMH ngày 31/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo C X N về tội "Chống người thi hành cong vụ" quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo C X N từ 06 tháng đến 09 tháng tù và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Mặc dù nhận thức rõ hành vi cản trở người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng C X N đã dùng que gỗ đánh anh Ph Th X là công an viên người thi hành công vụ gây thương tích cho anh X và cản trở anh Ng V Nh là công an xã khi anh Nh và anh X thi hành nhiệm vụ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi của mình. Lời nhận tội đó phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra và lời khai người làm chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, loại hung khí, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định bị cáo C X N phạm tội "Chống người thi hành công vụ" được quy định tại khoản 1 điều 330 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của C X N thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước trong việc giữ gìn trật tự công cộng, bị cáo đã có hành vi trái pháp luật dùng vũ lực đối với người thi hành công vụ. Hành vi đó nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, cơ quan điều tra quyết định truy nã gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi bỏ trốn đã nhận thức được hành vi nên đến cơ quan điều tra đầu thú, bị cáo có bố và mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến và được người có quyền lợi liên quan xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo C X N ông H Nh L trợ giúp viên pháp lý đã đưa ra các tình tiết giảm nhẹ: Bố mẹ có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú. Đay là các tình tiết giảm nhẹ có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 dây điện màu vàng gạch dài 4,7m, đường kính 0,7cm, một đầu nối với ổ cắm màu vàng gạch, nhãn hiệu VINAMAX, kích thước (26 x 6 x 3,2)cm, một đầu nối với phích cắm màu vàng gạch, dài 6cm, rộng 3,5cm đã chuyển xử lý hành chính

Trả lại cho C X N 01 đôi dép nhựa màu trắng, kích thước (27 x 10 x 6)cm, quai dép có nhiều lỗ tròn, mặt dưới đế dép có ký hiệu LLLHY và 999.

Việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Đối với: 01 que gỗ có cạnh hình chữ nhật dài 94 cm , rộng 04 cm, cao 03 cm. Một đầu tù, một đầu gãy xước vát nhọn; 01 que gỗ có cạnh hình chữ nhật dài 47 cm, rộng 3,9 cm, cao 03 cm. Một đầu tù, một đầu gãy xước vát nhọn; 01 mảnh gỗ không rõ hình, dài 29,7cm, rộng 3,2cm, cao 2,9cm. Hai đầu xước vát nhọn; 01 mảnh gỗ không rõ hình, dài 49,5cm, rộng 3,5cm, cao 2,9cm. Hai đầu xước vát nhọn.

Đây là hung khí mà bị cáo dùng để đánh anh Ph Th X, cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi của bị cáo gây thương tích cho anh Ph Th X, cơ quan điều tra đã ra quyết định không khởi tố theo yêu cầu của bị hại và chuyển xử phạt hành chính đối với C X N về hành vi đuổi đánh chị C Th D của bị cáo cơ quan Công an huyện xử phạt hành chính đối với C X N.

Đối với anh Ph Th X dùng tay tát C X N trong quá trình thực hiện nhiệm vụ C X N không yêu cầu gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển xử lý hành chính đối với anh Ph Th X.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo C X N phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”

Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo C X N 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 18/3/2021).

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày theo quyết định của Hội đồng xét xử.

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

01 que gỗ có cạnh hình chữ nhật dài 94 cm , rộng 04 cm, cao 03 cm. Một đầu tù, một đầu gãy xước vát nhọn; 01 que gỗ có cạnh hình chữ nhật dài 47 cm, rộng 3,9 cm, cao 03 cm. Một đầu tù, một đầu gãy xước vát nhọn; 01 mảnh gỗ không rõ hình, dài 29,7cm, rộng 3,2cm, cao 2,9cm. Hai đầu xước vát nhọn; 01 mảnh gỗ không rõ hình, dài 49,5cm, rộng 3,5cm, cao 2,9cm. Hai đầu xước vát nhọn.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Án phí: Bị cáo C X N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/7/2021).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn